

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC SƠN DƯƠNG
NĂM 2025**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trung tâm Y tế khu vực Sơn Dương**
2. Địa chỉ: **Thôn Quyết Thắng, xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang**
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **24/24h trong ngày và 6 ngày trong tuần, từ Thứ 2 đến Thứ 7**
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
A	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC SƠN DƯƠNG						
1	Nguyễn Kim Cương	000612/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Người chịu trách nhiệm chuyên môn, Giám đốc, Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp		
2	Ngô Cao Lâm	004138/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phó Giám đốc, Bác sĩ Khoa KSBT, HIV/AIDS - Y tế công cộng và Dinh dưỡng		
3	Trần Ngọc Toàn	000698/TQ-CCHN	KCB chuyên khoa Ngoại; bổ sung KCB đa khoa theo quyết định số 737/QĐ-SYT ngày 14 tháng 11 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp		
4	Mã Thị Sen	000469/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp		
5	Lục Văn Thịnh	004306/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng hợp		
6	Triệu Văn Đạt	003672/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		
7	Mông Thị Châm	003365/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng- Khoa Ngoại tổng hợp		
8	Phạm Doãn Nguyễn Chiết	000037/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		
9	Trần Thị Hồng Nhung	000260/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng hợp		
10	Vì Văn Lâm	003750/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; - Thực hiện theo QĐ số 87/QĐ-TTYYT Về việc phân công người lao động thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		
11	Triệu Thị Nga	000594/TNG-GPHN cấp ngày 22/4/2025	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; - Thực hiện theo QĐ số 87/QĐ-TTYYT Về việc phân công người lao động thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		Tăng mới theo HDLB số 338/HDLĐ ngày 26/9/2025

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
12	Bùi Thị Huyền	000347/TQ-GPHN cấp ngày 09/4/2025	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; - Thực hiện theo QĐ số 87/QĐ-TTYT Về việc phân công người lao động thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp		Tăng mới theo HDLD số 333/HDLD ngày 26/9/2025
13	Nguyễn Thị Thanh Cảnh	000018/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản, phụ khoa; bổ sung KCB đa khoa theo quyết định số 729/QĐ-SYT ngày 14 tháng 4 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ HĐ khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		
14	Dương Thị Vân	004186/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Chăm sóc sinh sản và dân số		
15	Đỗ Hồng Minh	003375/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		
16	Nguyễn Thị Thu Hằng	004096/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.	Thời gian ngày: 0700-1700; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		
17	Trần Thị Thu Hằng	003373/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh.	Thời gian ngày: 0700-1700; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh trưởng Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		
18	Nguyễn Thị Huyền	000911/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số		
19	Ôn Quỳnh Trang	003078/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh, Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Dân số		
20	Phạm Thị Hạnh	002402/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Hộ sinh Khoa CSSKSS và Dân số		
21	Nguyễn Thị Nam Hoa	000689/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản, phụ khoa; bổ sung KCB đa khoa theo quyết định số 729/QĐ-SYT ngày 14 tháng 4 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ HĐ khoa Phụ sản và Chăm sóc sức khỏe sinh sản		
22	Ôn Thị Hiền	0000464/TQ-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ		
23	Lê Thế Quyền	002720/TQ-CCHN	Khám chữa chuyên khoa Gây mê hồi sức theo QĐ số 317/QĐ-SYT ngày 15/3/2019. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi-Họng theo QĐ số 421/QĐ-SYT ngày 21/05/2021. Thực hiện kỹ thuật nội soi Tai-Mũi-Họng theo QĐ số 52i/QĐ-YT ngày 14/03/2019	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Kiểm soát nhiễm khuẩn và Điều dưỡng; 50% Khoa Hồi sức cấp cứu, Phụ trách Khoa HSCC từ 01/09/2023		
24	Nguyễn Thị Thúy	003342/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
25	Hoàng Bảo Lâm	036025/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức theo QĐ số 715/QĐ-SYT ngày 25/6/2025	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sỹ Khoa Hồi sức cấp cứu		
26	Nguyễn Quang Sáng	000142/TQ-GPHN	Điều dưỡng. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức theo Quyết định số 526/QĐ-TTYYT ngày 21/10/2024	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu		
27	Lê Thu Hà	002540/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phụ trách điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu		
28	Nguyễn Thị Nga	002944/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu		
29	Phạm Tiến Hiệp	0003552/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Điều dưỡng chuyên khoa gây mê hồi sức theo quyết định số 371a/QĐ-TTYYT ngày 20/08/2024.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu từ ngày 01/8/2024		
30	Nguyễn Diệu Linh	004389/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu		
31	Vũ Thị Kim Chi	000156/TQ-GPHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu		Tăng mới theo HĐLĐ số 339/HĐLĐ ngày 26/9/2025
32	Nguyễn Thị Bích Thuý	000489/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Phó trưởng Phòng KHNH - KSNK và Điều dưỡng; 50% Khoa Hồi sức cấp cứu		
33	Phạm Đức Kiên	000008/TQ-CCHN	KCB chuyên khoa Răng hàm mặt; bổ sung KCB đa khoa, CK Gây mê hồi sức theo quyết định số 731/QĐ-SYT ngày 14 tháng 11 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng khoa Nội tổng hợp		
34	Hoàng Thị Hồng Khôi	004211/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Siêu âm tim, mạch máu theo quyết định số 193/QĐ-TTYYT ngày 06 tháng 05 năm 2025	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ- Khoa Nội tổng hợp		
35	Trương Thị Thu Hà	003379/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		Tăng mới theo HĐLĐ số 337/HĐLĐ ngày 26/9/2025
36	Nguyễn Bảo Chi	000454/TQ-GPHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp		Tăng mới theo HĐLĐ số 335/HĐLĐ ngày 26/9/2025
37	Hoàng Thu Thảo	004558/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phòng KHNH-KSNK và Điều dưỡng; 50% Khoa Hồi sức cấp cứu		
38	Hà Thị Nga	000405/TQ-GPHN	Y khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phòng KHNH-KSNK và Điều dưỡng; 50% Khoa Nội tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
39	Đỗ Thị Bích Vân	003331/TQ-CCHN cấp ngày 25/9/2019.	- Khám chữa bệnh Đa khoa - Thực hiện theo QĐ số 87/QĐ-TTYYT Về việc phân công người lao động thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Nội tổng hợp		
40	Niên Thị Thiện Mỹ	003321/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phụ trách Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp, 50% Khoa Nội tổng hợp; 50% Phòng KHN-V-KSNK và Điều dưỡng		
41	Lê Thị Thu Yến	0002186/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp		
42	Vũ Hồng Trang	000468/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp		
43	Bàn Tiến Thành	0002188/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp		
44	Nguyễn Thị Trang	000273/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Nội tổng hợp		
45	Ngô Thị Ngà	004077/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm y tế xã Kháng Nhật Biệt phái tại Khoa Nội-TTYYT huyện Sơn Dương từ 02/06/2023 đến 01/06/2026		
46	Dương Thị Ngọc	0002185/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi theo QĐ số 1627/QĐ-SYT ngày 31/10/2022	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng khoa Nhi		
47	Nguyễn Thị Tâm	004272/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Nhi		
48	Phạm Mỹ Huyền	000388/TQ-GPHN	Y khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Nhi		
49	Nguyễn Thị Hồng Huệ	003837/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nhi		
50	Đỗ Kim Xuyên	000143/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nhi		
51	Phạm Tường Vi	0002190/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phụ trách Điều dưỡng Khoa Nhi		
52	Trần Thị Phượng	000480/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nhi		
53	Phạm Thị Thu Huyền	003901/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Khoa Nhi		
54	Lê Huyền Trang	000115/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
55	Nguyễn Thanh Chuyển	000163/TQ-CCHN	KCB chuyên khoa phục hồi chức năng; bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa và Y học cổ truyền theo quyết định số 734/QĐ-SYT ngày 14/11/2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
56	Nguyễn Anh Tuấn	0001543/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; bổ sung Chuyên Khoa Tai - Mũi - Họng theo quyết định số 94/QĐ-SYT ngày 06 tháng 02 năm 2017	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
57	Nguyễn Như Sơn	000062/TQ-CCHN	KCB chuyên khoa Tai mũi họng; bổ sung KCB đa khoa và xét nghiệm cơ bản theo quyết định số 738/QĐ-SYT ngày 15 tháng 11 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
58	Vi Thị Thủy Tươi	003091/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền theo quyết định số 444/QĐ-SYT ngày 28 tháng 5 năm 2021	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
59	Trần Trung Kiên	004231/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
60	Nguyễn Thị Thanh Hoa	003850/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ y học cổ truyền, Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
61	Triệu Hồng Nhung	0000461/TQ-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ y học cổ truyền, Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
62	Phạm Tuấn Hải	000482/TQ-GPHN cấp ng	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ y học cổ truyền, Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		Tăng mới theo HĐLĐ số 336/HĐLĐ ngày 26/9/2025
63	Đặng Quế Phương	004084/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Nhân khoa cơ bản	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Tổ chức, hành chính- Tài chính, kế toán; 50% khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
64	Hoàng Thúy Loan	000394/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
65	Phùng Thị Phương	002801/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
66	Lương Thị Hồng	003989/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phụ trách Điều dưỡng, KTV khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
67	Nguyễn Thị Quỳnh	0002189/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
68	Nguyễn Thị Phương Thủy	0001965/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm y tế xã Vĩnh Lợi, Biệt phái tại Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)- TTYT huyện Sơn Dương từ 02/06/2023 đến 01/06/2026		
69	Vi Tiến Lực	003942/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm y tế xã Quyết Thắng Biệt phái tại Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN) TTYT huyện Sơn Dương từ 02/06/2023 đến 01/06/2026		
70	Phạm Hà Thành	004244/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu- phục hồi chức năng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên hợp đồng Khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
71	Nguyễn Sơn Tùng	0001594/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật y sỹ Trợ thủ Răng hàm mặt	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng, Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
72	Nguyễn Quang Linh	003279/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu- phục hồi chức năng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên- Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
73	Lê Thị Thảo Hương	004192/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng theo quyết định số 529/QĐ-TTYT ngày 21/10/2024	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Liên chuyên khoa (RHM- Mắt- TMH- YHCT và PHCN)		
74	Phùng Ngọc Vân	000494/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại theo quyết định số 211/QĐ-SYT ngày 28 tháng 2 năm 2017; NS tiêu hóa theo quyết định số 269/QĐ-SYT ngày 26 tháng 4 năm 2018	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Trưởng Khoa Khám bệnh		
75	Phạm Thị Dung	000072/TQ-CCHN	Khám bệnh- chữa bệnh đa khoa hệ Nội- Nhi	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ, phó trưởng Khoa Khám bệnh		
76	Đỗ Việt Dũng	004066/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; - Thực hiện theo QĐ số 52/QĐ-TTYT ngày 13/8/2025 của TTYT KV Sơn Dương Về việc phân công viên chức thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Khám bệnh		
77	Trương Thị Sâm	003367/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; bổ sung Xét nghiệm cơ bản theo quyết định số 736/QĐ-SYT ngày 14 tháng 11 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Khám bệnh		
78	Bùi Thị Thoan	003012/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; bổ sung Chuyên khoa Xét nghiệm theo quyết định số 1074/QĐ-SYT ngày 21 tháng 6 năm 2022	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
79	Trần Thị Tư	000493/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Nội soi dạ dày chẩn đoán từ 1/4/2024. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Nội soi đại tràng cơ bản theo quyết định số 527/QĐ-TTYYT ngày 21/10/2024.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ đa khoa Khoa Khám bệnh		
80	Đinh Thị Lý	000490/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh		
81	Lý Văn Duy	002989/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Thực hiện thêm kỹ thuật chuyên môn: Kỹ thuật trợ giúp nội soi đại tràng theo quyết định số 585/QĐ-TTYYT ngày 14/11/2023	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
82	Phạm Minh Nguyệt	003178/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
83	Lưu Hiền	000184/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		
84	Bùi Thị Tuyết	004143/TQ-CCHN cấp ngày 27/5/2022	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		Tăng mới theo HDLĐ số 332/HDLĐ ngày 26/9/2025
85	Nguyễn Mai Hoa	000275/TQ-GPHN cấp ngày 03/3/2025	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng khoa Khám bệnh		Tăng mới theo HDLĐ số 334/HDLĐ ngày 26/9/2025
86	Hoàng Quân Duyên	000074/TQ-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; bổ sung KCB đa khoa theo quyết định số 730/QĐ-SYT ngày 14 tháng 4 năm 2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sĩ Khoa Dược - Cận lâm sàng		
87	Trần Ánh Vân Hường	992/CCHN-D-SYT-TQ	Dược lâm sàng trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Bán buôn thuốc; Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Phó khoa Dược-Cận lâm sàng		
88	Đặng Thị Vân	1010/CCHN-D-SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ Đại học tại Khoa Dược - Cận lâm sàng		
89	Nguyễn Văn Thắng	000137/CCHN-D-SYT-HAG	Chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của cơ sở bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ khoa Dược- Cận lâm sàng		
90	Tạ Thị Thu Hà	160/TQ-CCHND	Mở quầy thuốc, Đại lý bán lẻ thuốc, bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ khoa Dược- Cận lâm sàng		
91	Nguyễn Thị Thu Hà	745/CCHN-D-SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ khoa Dược- Cận lâm sàng		
92	Hoàng Thị Quỳnh Liên	1480/CCHN-D-SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Dược sĩ khoa Dược- Cận lâm sàng		
93	Nguyễn Minh Hoa	000476/TQ-CCHN	KTV xét nghiệm	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm- Khoa Dược - Cận lâm sàng		
94	Đoàn Thị Hải Hưng	000905/TQ-CCHN	KTV xét nghiệm	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên Xét nghiệm - Khoa Dược - CLS		
95	Ngân Nhị Mai	002744/TQ-CCHN	- Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học; - Thực hiện theo QĐ số 51/QĐ-TTYYT ngày 13/8/2025 của TTYYT KV Sơn Dương Về việc phân công viên chức thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học- khoa Dược- Cận lâm sàng		
96	Nông Thị Kim Ngân	004575/TQ-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên Khoa Dược- Cận lâm sàng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
97	Nguyễn Hà Giang	000096/TQ-GPHN	Xét nghiệm Y học	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học tại Khoa Dược - Cận lâm sàng		
98	Hà Đình Hùng	000907/TQ-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên CDHA Khoa Dược - Cận lâm sàng		
99	Nguyễn Văn Sinh	004474/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên CDHA Khoa Dược - cận lâm sàng		
100	Lê Hải Dương	000141/TQ-GPHN	Hình ảnh Y học	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật y (chẩn đoán hình ảnh y học) khoa Dược - Cận lâm sàng		
101	Nguyễn Trọng Nghĩa	003907/TQ-CCHN	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên CDHA Khoa Dược- cận lâm sàng		Tăng mới theo HDLĐ số 330/HDLĐ ngày 26/9/2025
102	Lê Minh Tuấn	000264/TQ-GPHN	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học tại Khoa Dược - Cận lâm sàng		Tăng mới theo HDLĐ số 331/HDLĐ ngày 26/9/2025
103	Đỗ Văn Hải	0001381/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa- Chuyên khoa Nội; Nội soi thực quản - dạ dày- hành tá tràng theo quyết định số 268/QĐ-SYT ngày 26/4/2018	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sỹ, Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS - Y tế công cộng và Dinh dưỡng		
104	Đặng Thị My	004115/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Bác sỹ Trưởng khoa An toàn vệ sinh thực phẩm		
105	Lê Thị Thúy	000052/TQ-GPHN	Y sỹ Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Y sỹ đa khoa Phòng Tổ chức, hành chính-Tài chính Kế toán		
Phòng khám Đa khoa Tân Trào							
106	Lưu Xuân Đăng	000889/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám, chữa bệnh Y học cổ truyền; bổ sung Chuyên khoa Da liễu; Siêu âm, X quang, Điện tim và xét nghiệm cơ bản theo quyết số 839/QĐ-SYT ngày 27/12/2016	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sỹ - Trưởng PKĐKKV Tân Trào; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
107	Phạm Thị Mến	003991/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sỹ - Phó PKĐKKV Tân Trào		
108	Chương Thị Hương	003614/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sỹ		
109	Ma Văn Vĩnh	0001597/TQ-CCHN	Kỹ thuật Y sỹ y học cổ truyền; Thực hiện Kỹ thuật chụp phim X-Quang cơ bản theo phân công của người chịu trách nhiệm chuyên môn theo QĐ số 58/QĐ-TTYYT ngày 05/02/2024 của TTYYT huyện Sơn Dương	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	KTV Phòng khám đa khoa khu vực Tân Trào từ 04/02/2025		
110	Đàm Thị Mến	002553/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền theo QĐ số 451/QĐ-SYT ngày 31/5/2017	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ, Phòng khám đa khoa khu vực Tân Trào		
111	Vì Thị Ngân	000483/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Phụ trách Điều dưỡng-PKĐKKV Tân Trào		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
112	Vương Thị Liên	0001961/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, - PKĐKKV Tân Trào		
113	Viên Thị Kim Hoài	000015/TQ-GPHN	Hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh - Phòng khám ĐKKV Tân Trào		
114	Vũ Thị Hương Ly	000477/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 06 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6T7 + Thời gian trực	Điều dưỡng, PKĐKKV Tân Trào biệt phái tại Khoa Ngoại tổng hợp- TTYT huyện Sơn Dương từ 01/02/2024		
Phòng khám Đa khoa Sơn Nam							
115	Nguyễn Thành Đô	0002202/TQ-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ ; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của PKĐK KV Sơn Nam từ ngày 03/3/2025 theo quyết định số 73/QĐ- TTYT ngày 25/2/2025		
116	Đỗ Thị Chung	000472/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng trưởng- PKĐKKV Sơn Nam		
117	Trần Văn Ngọc	002524/TQ-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Kỹ thuật viên CDHA		
118	Hoàng Thị Châm	0001967/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
119	Phạm Thị Bích Hường	0001968/TQ-CCHN	KBCB bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
120	Đỗ Văn Tuấn	003972/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; theo QĐ số 58/QĐ-TTYP ngày 13/8/2025 của TTYT KV Sơn Dương Về việc phân công viên chức thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
121	Ma Thị Phương Hoa	0001994/TQ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y học cổ truyền		
Phòng khám đa khoa khu vực Đông Thọ							
122	Phạm Đăng Khoa	0001565/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa-Chuyên khoa nội	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng phòng khám- PKĐKKV Đông Thọ; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
123	Nguyễn Thị Nga	0001557/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng- PKĐKKV Đông Thọ		
124	Nguyễn Thị Hồ	0001946/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ - PKĐKKV Đông Thọ		
125	Tạ Ngọc Dũng	0001899/TQ-CCHN	KBCB bằng Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ - PKĐKKV Đông Thọ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
126	Đỗ Thị Hòa	0001932/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng - PKĐKKV Đông Thọ		
127	Hà Quang Thông	002433/TQ-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; - Thực hiện theo QĐ số 61/QĐ-TTYYT ngày 13/8/2025 của TTYYT KV Sơn Dương Về việc phân công viên chức thực hiện chuyên môn kỹ thuật	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ CKI Chẩn đoán hình ảnh		
128	Dương Thị Hồng Huệ	002586/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ		
129	Trần Thị Kim Oanh	000049/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ phòng khám ĐKKV Đông Thọ		
130	Nguyễn Trọng Tấn	000378/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng phòng khám ĐKKV Đông Thọ		
131	Bùi Ngọc Trang	453/PT-CCHND	Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Dược sỹ phòng khám ĐKKV Đông Thọ		
B Các trạm y tế trực thuộc							
Trạm Y tế Kim Quan							
132	Mai Lệ Thu	0001414/TQ-CCHN	Y sỹ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điểm TYT Kim Quan		
133	Đào Thị Thanh Hoa	0001542/TQ-CCHN	Y sỹ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điểm TYT Kim Quan		
134	Triệu Thị Bích Tuyền	003943/TQ-CCHN	Y sỹ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điểm TYT Kim Quan		
135	Phạm Thanh Thủy	004426/TQ-CCHN	Y sỹ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điểm TYT Kim Quan		
Trạm y tế xã Trung Yên							
136	Hoàng Thị Tắm	002644/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
137	Hoàng Văn Cừ	004444/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ - Trạm y tế xã Trung Yên		
138	Nguyễn Thị Nhung	003515/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ, Trạm Y tế xã Trung Yên		
Trạm y tế xã Minh Thanh							
139	Hà Lê Giang	0002012/TQ-CCHN	KBCB bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ, Phụ trách điều hành trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
140	Lương Văn Minh	000406/TQ-GPHN	Y khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trạm y tế xã Minh Thanh		
141	Nguyễn Thị Thủy	0002338/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
142	Lý Thị Vi	0002335/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
143	Bùi Tiến Hưng	003984/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Lương Thiện							
144	Vương Trung Tiến	0001991/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Phụ trách điều hành trạm		
145	Nịnh Thị Bình	0001980/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
146	Trương Thị Sen	0001982/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
Trạm y tế xã Bình Yên							
147	Nguyễn Thị Hường	000115/TQ-CCHN	KCB đa khoa hệ Nội- Nhi	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm y tế xã Bình Yên; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
148	Nguyễn Thị Huyền Trang	004377/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
149	Đỗ Thị Thu Trang	0001979/TQ-CCHN	KBCB bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ y học cổ truyền		
150	Nguyễn Thị Thu Hà	0002007/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Tú Thịnh							
151	Trịnh Thị Loan	004373/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phụ trách Trạm y tế xã Tú Thịnh		
152	Lê Thị Loan	0002015/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
153	Trần Thị Đông	0002336/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
154	Nịnh Thị Thanh Hòa	0002009/TQ-CCHN	KBCB bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ - YHCT		
155	Đỗ Đức Hải	000020/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
Trạm y tế xã Thượng Âm							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
156	Phạm Văn Tâm	0001970/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ- Phụ trách trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
157	Đào Thị Lụa	0001545/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
158	Bùi Quốc Huy	003088/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
159	Nguyễn Thị Bích Hồng	004376/TQ-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qyt định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
160	Triệu Thị Lê	0001993/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Cấp Tiến							
161	Lê Thu Hằng	0002213/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sỹ; Phụ trách điều hành trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
162	Phạm Thị Thùy	0001974/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
163	Nguyễn Thị Kim Thoa	004378/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
164	Ma Thị Liễu	0001972/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ đa khoa		
Trạm y tế xã Vĩnh Lợi							
165	Đỗ Thị Thu Hương	0001963/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
166	Lý Văn Y	002399/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
167	Vũ Thị Hoa	0001966/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
168	Nguyễn Quốc Huy	001400/PT-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm Y tế xã Vĩnh Lợi		
169	Ngô Thị Kim Thu	004042/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
Trạm y tế xã Phúc Ứng							
170	Triệu Công Đoàn	0001978/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
171	Dương Thị Vân	000050/TQ-GPHN	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ Y học cổ truyền, trạm Y tế Phúc Ứng		
172	Triệu Thị Tĩnh	0001973/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
173	Nguyễn Thị Nhân	0001544/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
Trạm y tế xã Thị trấn Sơn Dương							
174	Nguyễn Văn Long	002628/TQ-CCHN	KBCB bằng y học cổ truyền	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
175	Nguyễn Thị Hân	0001546/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
176	Lương Thị Bạo	0002010/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
177	Lê Thị Thu Trang	003987/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Tạm giao phụ trách trạm		
178	Lê Thị Hồng	000110/TQ-GPHN	Y sĩ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Hợp Thành							
179	Nguyễn Thị Hương Giang	0001992/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
180	Dương Thị Thanh Hòa	0001960/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
181	Mông Thị Phượng	002649/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
182	Lương Thị Thu Huyền	000016/TQ-GPHN	Hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
Trạm y tế xã Kháng Nhật							
183	Nguyễn Thị Minh Liễu	003890/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm		
184	Vũ Thị Thu Hiền	0001999/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
185	Hà Thị Thúy Hằng	0002001/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
186	Thạch Thị Thu	0002000/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
Trạm y tế xã Hợp Hòa							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
187	Trần Ngọc Thạch	0001951/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
188	Hoàng Thị Duyên	0001952/TQ-CCHN	KBCB đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
189	Đàm Thị Tuyền	004318/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
190	Phạm Minh Đức	004312/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
191	Nguyễn Thị Ngân	000021/TQ-GPHN	Điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
Trạm y tế xã Thiện Kế							
192	Vương Thị Hiền	0001956/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn, ủy quyền ký đóng dấu cấp giấy chứng nhận nghỉ hưởng BHXH tại trạm Y tế xã Thiện Kế kể từ ngày 01/6/2025 (Theo QĐ số 202/QĐ-TTYT ngày 11/5/2025)		
193	Trần Thị Thu Hà	0001955/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
194	Nguyễn Thị Nụ	0001995/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Ninh Lai							
195	Nguyễn Kim Cương	0001711/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
196	Đỗ Minh Lợi	0002005/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
197	Nguyễn Thị Tuyết Mai	0002180/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Đại Phú							
198	Vũ Công Chức	0002003/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
199	Nguyễn Thị Lan Anh	0001533/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
200	Nguyễn Xuân Mạnh	004141/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ		
201	Lâm Thị Mạo	0001539/TQ-CCHN	Quy định tại TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
Trạm y tế xã Phú Lương							
202	Nguyễn Hùng Tuấn	000107/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa hệ nội nhi	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
203	Đoàn Anh Tuấn	0001916/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ		
204	Nguyễn Công Thành	003983/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ		
205	Vũ Thị Xuyên	0001920/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ		
Trạm y tế xã Tân Thanh							
206	Vũ Đình Kỳ	0001947/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
207	Hà Thị Hoài	000293/TQ-GPHN	Y sỹ đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ, Trạm Y tế xã Tân Thanh		
208	La Thị Hương	003913/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ		
Trạm y tế xã Tam Đa							
209	Chu Thị Kế	000106/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa hệ Nội - Nhi	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm		
210	Lê Thị Minh Tâm	0001903/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sỹ, đa khoa; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
Trạm y tế xã Trường Sinh							
211	Đỗ Thị Thu Hà	0001936/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
212	Nguyễn Thị Năm	0001901/TQ-CCHN	Quy định tại QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
213	Nguyễn Thị Kiều Anh	004054/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Hào Phú							
214	Nguyễn Giang Nam	0001938/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
215	Phạm Thị Hoài Thu	004092/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
216	Lê Trường Sơn	0005699/PT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm Y tế xã Hào Phú		
217	Trịnh Thị Ngọc Lan	0001924/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
218	Nguyễn Thị Thanh Huyền	824/CCHN-D-SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Dược sĩ		
Trạm y tế xã Hồng Sơn							
219	Đào Ngọc May	003035/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Phụ trách điều hành trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn TYT xã Hồng Sơn		
220	Nguyễn Hoàng	0001913/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
221	Bùi Thị Lý	0001934/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Quyết Thắng							
222	Nguyễn Đức Cường	0001943/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
209	Trần Quốc Huy	0001942/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ, Trạm Y tế xã Đồng Quý Trung tập thực hiện nhiệm vụ tại Trạm Y tế xã Quyết Thắng kể từ ngày 01/6/2025 đến hết ngày 30/6/2025(theo QĐ số 233/QĐ-TTYYT ngày 30/5/2025)		
210	Cao Thị Kim Nhung	0001921/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa.	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Đồng Quý							
211	Trần Thị Hạnh	0001944/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm;Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
212	Lý Thị Tiếp	0001912/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Văn Phú							
213	Hà Thị Hiệu	0001939/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm;Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
214	Ma Thị Hồng Huyền	0001923/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
215	Nguyễn Thị Tú Uyên	0001898/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Đông Lợi							
216	Phạm Xuân Long	0001940/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sĩ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
217	Hà Thị Hiên	003996/TQ-CCHN	Thực hiện theo TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Điều dưỡng		
218	Nguyễn Thị Thanh Hà	000158/TQ-GPHN	Hộ sinh	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Hộ sinh		
219	Nguyễn Văn Nam	000226/TQ-GPHN	Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
220	Trần Thị Hương	0001896/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		
Trạm y tế xã Chi Thiết							
221	Vũ Tiến Thành	0001937/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Bác sỹ, Trưởng trạm; Người chịu trách nhiệm chuyên môn		
222	Nguyễn Thị Phương	0001929/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Thời gian ngày: 07h00-17h00; 05 ngày trong tuần: T2T3T4T5T6 + Thời gian trực	Y sĩ		

Ngày 26 tháng 9 năm 2025

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Kim Cương